

Mẫu biểu 5- Phục lục 02 ĐỀ TÀI CƠ SỞ NĂM 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

**BIÊN BẢN NGHIÊM THU, THANH LÝ
HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC**
Số:/NTTL

Căn cứ Bộ luật dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKHHCN ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ";

Căn cứ Hợp đồng.....số.....ngày.....

Căn cứ đề xuất của..... (bên B)

CHÚNG TÔI GỒM:

1. Bên đặt hàng (Bên A) là: Viện Nghiên cứu Khoa học hành chính

- Do Ông TS. Đặng Thành Lê

- Chức vụ: Viện trưởng làm đại diện.

- Địa chỉ: Số 73 phố Nguyễn Hồng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

- Điện thoại: Email:.....

2. Bên nhận đặt hàng (Bên B) là: (Chủ nhiệm đề tài/đề án)

- Do Ông/Bà:Mã số thuế.....

- Chức vụ: làm đại diện.

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Email:.....

- Số tài khoản:

- Tại:

Cùng thoả thuận và thống nhất bàn giao kết quả và thanh lý Hợp đồng.....¹
số.....ngày(sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

Điều 1. Xác nhận kết quả thực hiện Đề tài/Đề án

1. Bên B đã hoàn thành việc thực hiện Đề tài/Đề án theo các nội dung trong Thuyết minh được Bên A phê duyệt và đạt kết quả yêu cầu của bên A.

Thời gian thực hiện Đề tài/Đề án là ... tháng, từ tháng... năm 200... đến

[Type here]

tháng ... năm 200... (đạt hay không đạt tiến độ)

2. Bên A đã tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả Đề tài/Đề án ngày....tháng.....năm 20.....(Kèm theo biên bản nghiệm thu cấp khoa chuyên môn và nghiệm thu chính thức).

3. Bên B đã thực hiện việc bàn giao sản phẩm nghiên cứu Đề tài cho bên A (có biên bản giao nộp kèm theo).

4. Bên A và bên B đã giao nộp đầy đủ hồ sơ (theo danh mục hồ sơ bàn giao kèm theo) về hồ sơ chuyên môn theo yêu cầu bên A theo bản thuyết minh được duyệt.

Điều 2. Tài chính của Đề tài/đề án

1. Kinh phí của đề tài/đề án được duyệt:

2. Kinh phí Bên B đề nghị và đã được Bên A chấp nhận quyết toán là:... triệu đồng.

3. Kinh phí bên A đã thanh toán cho bên B là:

4. Kinh phí bên A còn phải thanh toán cho bên B là:

Biên bản thanh lý Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký; được lập thành bản và có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ bản.

BÊN A

BÊN B